

Bảo Ninh

Mây trắng còn bay

Máy bay cắt cánh trong mưa. Tiếng còi bánh xe gấp lại có vẻ mạnh hơn bình thường dội độ rung vào thân máy bay. Tôi tiếc là đã không nghe lời vợ. Đáng lý nên trả vé, dừng theo chuyến này. Ngày xấu, giờ xấu, thời tiết xấu.

Máy bay hẫng một cái như hụt bước. Tay vận complet ngồi bên cạnh tôi mặt nhợt đi, mắt nhắm nghiền, cặp môi run run. Tôi bấu chặt các ngón tay vào thành ghế. Con người tôi bé tí hìn treo trên vực sâu đang càng lúc càng sâu thẳm.

- Mây ngay ngoài, các bác kia! - bà cụ ngồi ở ghế trong cùng, kê cửa sổ, thốt kêu lên.

Chiếc TU đã lấy được độ cao cần thiết, bắt đầu bay bằng. Hàng chữ điện "Cài thắt lưng an toàn" đã được tắt đi. Nhưng ngoài cửa sổ vẫn cuộn cuộn mây.

- Mây cận quá, bác nhỉ, với tay ra là với được - Bà cụ nói - Y thể

cây lá ngoài vườn.

Tay vận complet nhấc mi mắt lên. Môi y mím chặt, vẻ căng thẳng đổi thành quàu quạu.

- Vậy mà sao nhiều người họ kháo là tàu bay trời cao được hơn máy bác nhỉ?

Tay nọ làm thinh.

- Chẳng biết đâu trời đâu đất thế này biết lối nào mà về bến, thưa các bác?

Không được trả lời, bà cụ chẳng dám hỏi han gì thêm. Bà ngồi im, ôm chặt trong lòng một chiếc làn mây. Hình vóc bé nhỏ, teo tóp của bà như chìm lấp vào thân ghế. Khi cô tiếp viên đẩy xe đưa bữa điểm tâm đến, bà không muốn nhận khay đồ ăn. Bà bảo cơm nước lạ kiểu chẳng đũa bát gì chẳng quen, mấy lại đã ăn no bụng hồi sớm, mấy lại cũng thực tình là già chẳng có lắm tiền. Cô gái ân cần giải thích để bà cụ yên tâm rằng giá của suất ăn này đã được tính gộp trong tiền vé.

- Thảo nào hai lượt tàu bay những triệu bạc - bà cụ nói - Vậy mà

lúc biểu già tẩm vé các chú không quân cùng đơn vị với con trai già ngày nọ bảo là tốn có trăm ngàn. Các chú ấy cho già thì có, chứ còn tính ở quê đừng nói triệu với trăm ngàn, ngàn với trăm cũng khó.

Bà cụ hạ chiếc bàn gấp xuống song không bày bữa ăn lên đấy. Tất cả các thứ hộp thứ gói trên khay bà dồn hết vào chiếc làn mây. Bà chẳng ăn chút gì. Lúc người ta mang đồ uống đến, bà cũng chỉ xin một cốc nước lọc. Bà hỏi cô tiếp viên:

- Đã sắp đến sông Bến Hải chưa con?

- Dạ thưa - Cô gái nhìn đồng hồ đeo tay - Còn chừng dăm phút nữa ạ. Nhưng thưa cụ vì chúng ta bay trên biển nên không ngang qua sông mà sẽ chỉ ngang qua vùng trời vĩ tuyến 17.

- Lát qua đây con bật đèn già cái cửa tròn này con nhé, cho thoáng.

- Ầy chết, mở thế nào được ạ. Cô gái bật cười.

Ngoài cửa sổ nắng lóe lên, cánh máy bay lấp lánh, nhưng chỉ trong chốc lát. Trên rất cao này, trời vẫn còn mây. Người tôi nôn

nao như ngồi trên đu quay. Chưa chuyển nào thấy một như chuyển này. Có lẽ vì cơn bão đang hoành hành ở miền trung nên không trung đầy rẫy ổ gà. Máy bay chòng chành, dồi lắc, bên thân và dưới sàn khe khẽ phát ra những tiếng răng rắc như sắp rạn.

Tay vận complet xòe diêm châm thuốc. Là dân nghiện nhưng lúc này tôi thấy gai với khói. Lẽ ra y nên xuống phía dưới mà thả khói chứ chẳng nên phốt lò hàng chữ "không hút thuốc" sáng nay trước mũi y như vậy, tôi sẽ uể oải thâm nghĩ, đây tờ báo lên mặt và nhắm mắt lại. Giấc ngủ thiu thiu chậm chậm trườn tới.

- Làm cái gì vậy? Hả! Cái bà già này!

Tôi giật bản mình. Tôi bị giăng khỏi giấc ngủ không phải vì tiếng quát, tay ngồi cạnh tôi không quát to tiếng, chỉ nạt, nạt khẽ thôi, đủ nghe. Nhưng âm hưởng của nỗi hoảng hốt và sự cục cằn trong giọng y như tát vào mặt người ta. Thận trọng, tôi liếc nhìn. Khói thuốc và cặp vai to đùng của y che khuất cả bà cụ già, cả ô cửa sổ.

- Đây, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bếp? Là phi cơ hay là

cái miếu thờ thế này, hả?

- Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thằng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.

Tay nó gần như bước xéo lên đùi tôi, xấn ra lồi đi. Bộ mặt hồng hào bùng bùng giận dữ và khinh miệt.

Bà cụ ngồi, lặng phất, lưng còng xuống, hai bàn tay chấp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thủy tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.

Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.

Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bóng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoay người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tấm ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.

Khói nhang nhả nhè nhẹ, bốc lên dìu dịu, mờ mỏng trong bầu không khí lạnh lạnh của khoang máy bay. Những cây nhang trên trời thả tỏa hương thơm ngát. Ngoài cửa sổ đại dương khí quyển ngời sáng.

Tiểu sử nhà văn Bảo Ninh

Tên khai sinh: Hoàng ấu Phương, sinh ngày 18-10-1952 tại Diễn Châu, Nghệ. An. Quê quán: xã Bảo Ninh, huyện Quảng Ninh, Quảng Bình. Hiện nay ở Hà Nội. Tốt nghiệp đại học. Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam (1997).

Từ năm 1969 đến 1975: nhập ngũ và tham gia chiến đấu ở chiến trường Tây Nguyên; năm 1975 giải ngũ, học đại học tại Hà Nội (1976-1981). Sau đó làm việc tại Viện Khoa học Việt Nam. Từ năm 1984 đến 1986 học khóa II Trường Viết văn Nguyễn Du. Hiện nay công tác tại báo Diễn đàn Văn nghệ. Việt Nam và Văn nghệ. Trẻ.

Tác phẩm đã xuất bản: Trại bảy chú lùn (truyện ngắn, 1987);
Thân phận của tình yêu (tiểu thuyết, 1991, tái bản có tên là Nỗi
buồn chiến tranh).

- Nhà văn đã được nhận Giải thưởng văn học của Hội Nhà văn
Việt Nam năm 1991 với tiểu thuyết Thân phận của tình yêu.